

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự án khoanh nuôi, bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng
nghèo kiệt sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 6, 9 - tiểu
khu 49, Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 58/2009/TT-BNNPTNT ngày 09/9/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc trồng Cao su trên đất lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ/BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố việc xác định cây Cao su là cây đa mục đích;

Căn cứ Công văn số 1138/LN-PC ngày 28/12/2009 của Cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xác định rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo được cải tạo để chuyển sang trồng rừng Cao su và rừng nguyên liệu;

Căn cứ Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng rừng, trồng cây công nghiệp dài ngày;

Căn cứ Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng rừng, trồng cây công nghiệp dài ngày ban hành kèm theo Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 12/5/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án quy hoạch trồng Cao su và cây nguyên liệu trên đất lâm nghiệp giai đoạn 2008 – 2020 tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Công văn số 3496/UBND-SX ngày 21/10/2009 của UBND tỉnh về việc Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long điều tra, đánh giá lập địa;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 53/TTr-SNN ngày 15/3/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 6, 9 - tiểu khu 49, Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long (kèm theo Dự án), với những nội dung chính như sau:

a) Diện tích, vị trí, quy hoạch: 189 ha tại khoảnh: 6, 9 - tiểu khu 49, thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

b) Bố trí sử dụng đất:

- Chuyển đổi sang trồng mới hoàn toàn bằng cây Cao su đối với: 6,8 ha rừng III_{A1}; 38,6 ha rừng III_{A1}+L; 99,6 ha rừng LI**b**+G; 3,9 ha rừng LIIa; 7,1 ha rừng Mum.

- Khoanh nuôi, bảo vệ: 28,9 ha rừng LIIa; 3 ha rừng IIIA1+L; 1,1 ha rừng LI**b**+G.

c) Kế hoạch thực hiện: Bắt đầu từ năm 2011.

d) Thời gian thuê đất lâm nghiệp: 50 năm.

e) Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long đầu tư 100 %.

f) Hình thức quản lý, sử dụng đất: Thuê đất.

Điều 2. Giao UBND huyện Bù Gia Mập hướng dẫn Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long tuyển chọn, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long trình tự, thủ tục: Khai thác tận thu, tận dụng lâm sản, cho thuê đất lâm nghiệp và thực hiện Dự án theo đúng qui định hiện hành.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Bù Gia Mập; Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Phước Long; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các P.CT;
- Như điều 4;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (Hoàn-qđ43-2010).*AB*



Trương Tấn Thiệu